

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 21/2009/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 21 tháng 4 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản tỉnh Quảng Ngãi**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 61/2008/TTLT-BNN-BNV ngày 15/5/2008 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện và nhiệm vụ quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp xã về nông nghiệp và phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 343/2008/QĐ-UBND ngày 29/10/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 375/SNN&PTNT ngày 04/3/2009, ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại văn bản số 43/BC-STP ngày 16/3/2009 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 326/SNV ngày 24/3/2009,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm chỉ đạo Chi cục trưởng Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định tại Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 826/QĐ-UBND ngày 19/4/2007 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy của Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tư pháp; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành tỉnh; Chi cục trưởng Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hoàng Sơn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản tỉnh Quảng Ngãi**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 21/2009/QĐ-UBND
ngày 21/4/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản tỉnh Quảng Ngãi (*sau đây gọi tắt là Chi cục*) là cơ quan chuyên môn trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện chức năng quản lý Nhà nước trong lĩnh vực khai thác, bảo vệ nguồn lợi thủy sản, quản lý phương tiện nghề cá và cơ sở dịch vụ hoạt động khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Chi cục có tư cách pháp nhân, có con dấu và được mở tài khoản để giao dịch theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện Luật, Pháp lệnh và các quy định của Nhà nước về lĩnh vực quản lý, khai thác, phương tiện nghề cá, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản; tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn pháp luật, thông tin về khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh;

b) Dự thảo quy hoạch, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án về lĩnh vực quản lý, khai thác phương tiện nghề cá, bảo vệ, phát triển nguồn lợi thủy sản và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Tham mưu giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Cục trưởng Cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản các văn bản góp ý dự thảo các chương trình, mục tiêu, dự án, kế hoạch về các lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ của Cục khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản; tham gia góp ý, điều chỉnh, bổ sung các tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế - kỹ thuật về khai thác, phương tiện nghề cá, đóng sửa tàu cá, bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

3. Tổ chức kiểm tra, hướng dẫn việc áp dụng các tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm; các định mức kinh tế - kỹ thuật đối với các lĩnh vực về khai thác, quản lý phương tiện nghề cá, đóng sửa tàu cá, bảo vệ nguồn lợi thủy sản. Thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật theo chức năng và thẩm quyền được giao.

4. Về khai thác thủy sản:

a) Tham mưu cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước các hoạt động khai thác thủy sản trong vùng nước nội địa và trên vùng biển, các nghề, phương tiện, mùa vụ khai thác, đối tượng cấm khai thác, hạn chế khai thác, khai thác theo mùa vụ, vùng cấm hoặc hạn chế khai thác, phân công, phân cấp quản lý khai thác, quản lý ngư trường trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

b) Xây dựng, trình duyệt và phối hợp tổ chức thực hiện các dự án, mô hình sản xuất khai thác, chuyển đổi nghề nghiệp phù hợp định hướng phát triển lực lượng khai thác của tỉnh;

c) Hướng dẫn, kiểm tra và đăng ký các loại ngành nghề khai thác thủy sản theo quy định của pháp luật, phù hợp định hướng phát triển lực lượng khai thác của tỉnh và ngành thủy sản;

d) Tham mưu và tổ chức thực hiện việc cấp, thu hồi giấy phép khai thác thủy sản theo quy định của pháp luật.

5. Về quản lý phương tiện nghề cá và thuyền viên:

a) Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về công tác kiểm tra an toàn kỹ thuật các phương tiện nghề cá và các thiết bị chuyên ngành đòi hỏi nghiêm ngặt về an toàn kỹ thuật; cấp các loại giấy tờ chứng nhận đảm bảo an toàn kỹ thuật có liên quan thuộc thẩm quyền và phân cấp;

b) Phê duyệt hồ sơ kỹ thuật tàu cá đóng mới, cải hoán, hoàn công tàu cá có chiều dài đường nước thiết kế dưới 20m theo thẩm quyền và phân cấp;

c) Tổ chức hướng dẫn việc đăng ký tàu cá và cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá trên địa bàn tỉnh;

d) Thực hiện công tác quản lý nhà nước về hoạt động tàu cá và giám sát quá trình thực hiện phân cấp quản lý tàu cá trên địa bàn tỉnh. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho cơ quan quản lý tàu cá cấp huyện;

đ) Tham mưu cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện công tác phòng, chống thiên tai trên biển đối với tàu thuyền và con người;

e) Xây dựng, trình duyệt và phối hợp tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thuyền trưởng, máy trưởng và thuyền viên làm việc trên tàu cá;

f) Tổ chức hướng dẫn việc đăng ký thuyền viên trên tàu cá và cấp sổ danh bạ thuyền viên theo quy định;

g) Xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ trong lĩnh vực quản lý phương tiện nghề cá của tỉnh.

6. Về bảo vệ nguồn lợi thủy sản:

a) Tham mưu đề xuất và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, giám sát danh mục các loài thủy sản cần được bảo vệ, danh mục các loài thủy sản cấm nhập khẩu, cấm xuất khẩu, việc bảo tồn giống, quỹ gen, đa dạng sinh học thủy sản, quy chế các khu bảo tồn nội địa, khu bảo tồn biển trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

b) Tổ chức kiểm tra, giám sát việc bảo vệ môi trường sống tự nhiên của các loài thủy sản trên địa bàn tỉnh;

c) Phối hợp tổ chức thực hiện việc điều tra, khảo sát, đánh giá nguồn lợi thủy sản trên các vùng nước thuộc địa bàn tỉnh;

d) Xây dựng, trình duyệt, phối hợp tổ chức thực hiện các chương trình, dự án, kế hoạch tôn tạo, bảo tồn, tái tạo và phát triển nguồn lợi thủy sản;

đ) Xây dựng hệ thống thông tin lưu trữ về hoạt động khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh.

7. Công tác phòng, chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn đối với tàu cá:

a) Thực hiện nhiệm vụ thường trực Phòng, chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn đối với tàu cá trên địa bàn tỉnh;

b) Tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong công tác cứu nạn, cứu hộ và hỗ trợ khắc phục thiên tai đối với tàu cá.

8. Kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ và giải quyết khiếu nại, tố cáo, chống tham nhũng, tiêu cực, xử lý các vi phạm thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

9. Xây dựng và thực hiện chương trình cải cách hành chính của Chi cục theo mục tiêu và nội dung chương trình cải cách hành chính của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

10. Quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức, tài sản, tài chính của Chi cục theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và quy định của pháp luật.

11. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao cho cấp có thẩm quyền theo quy định.

12. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao.

Chương II **CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ**

Điều 3. Lãnh đạo Chi cục

1. Chi cục làm việc theo chế độ Thủ trưởng, có Chi cục trưởng và các Phó Chi cục trưởng.

2. Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; thực hiện trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan theo quy định của pháp luật.

3. Phó Chi cục trưởng là người giúp việc cho Chi cục trưởng, được Chi cục trưởng phân công phụ trách một số lĩnh vực công tác của Chi cục; chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công hoặc uỷ quyền. Khi Chi cục trưởng vắng mặt, một Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Chi cục.

4. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ chính sách khác đối với Chi cục trưởng và Phó Chi cục trưởng thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức bộ máy

Chi cục có các phòng chuyên môn nghiệp vụ như sau:

1. Phòng Hành chính - Kế hoạch;

2. Phòng Quản lý phương tiện nghề cá;
3. Phòng Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn nghiệp vụ do Chi cục trưởng quy định theo hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh cấp trưởng, phó của các phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc Chi cục do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định theo đề nghị của Chi cục trưởng.

Điều 5. Biên chế của Chi cục

1. Biên chế của Chi cục nằm trong tổng biên chế hành chính, sự nghiệp của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giao và phân bổ hàng năm.

2. Chi cục trưởng có trách nhiệm bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức của Chi cục phù hợp với chức danh chuyên môn, tiêu chuẩn ngạch công chức, viên chức nhà nước theo quy định của pháp luật, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Chương III MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 6. Chi cục chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý trực tiếp của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; đồng thời chịu sự kiểm tra, thanh tra, giám sát của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Chi cục thực hiện mối quan hệ phối hợp với các đơn vị trực thuộc Sở, các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố để thực hiện chức năng quản lý nhà nước về các lĩnh vực được giao theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 8. Chi cục trưởng xây dựng và ban hành Quy chế làm việc của Chi cục để đảm bảo thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Chi cục trưởng Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản có trách nhiệm tổ chức, thực hiện theo đúng Quy định này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc, phát sinh Chi cục trưởng Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản tổng hợp báo cáo Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trình Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hoàng Sơn